

KẾT NỐI TRÍ THỨC
Bài 2  LÀM ANH
VỚI CUỘC SỐNG

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- 1. Phát triển kĩ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cung vần với nhau, cung cố kiến thức về vần; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.
- 2. Phát triển kĩ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.
- 3. Phát triển phẩm chất và năng lực chung:** cảm nhận được giá trị của gia đình, biết yêu thương và bày tỏ tình cảm của bản thân với anh chị em trong gia đình; khả năng làm việc nhóm.

II CHUẨN BỊ

1. Kiến thức ngữ văn

GV nắm được đặc điểm vần, nhịp và nội dung của bài thơ *Làm anh*.

2. Phương tiện dạy học

Tranh minh họa có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp, máy chiếu, màn hình, bảng thông minh.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động

- Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.
- Khởi động:
 - + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi. (a. *Người em nói gì với anh?* b. *Người anh nói gì với em?* c. *Tình cảm của người anh đối với em như thế nào?*)
 - + Một số (2 – 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.
 - + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ *Làm anh*.

2. Đọc

- GV đọc mẫu toàn bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.
- HS đọc từng dòng thơ
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (*dỗ dành, dịu dàng*).
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.
- HS đọc từng khổ thơ
 - + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ.
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ thơ, 2 lượt.
 - + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (*dỗ dành: tìm cách nói chuyện để em bé không khóc; (nâng) dịu dàng: đỡ em bé dậy mà không làm em bé bị đau*)
 - + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.
 - + Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá.
- HS đọc cả bài thơ
 - + 1 – 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ.
 - + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.

3. Tìm tiếng cung vần với mỗi tiếng *bánh, đẹp, vui*

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài cung vần với một số tiếng trong bài: *bánh, đẹp, vui*.
- HS viết những tiếng tìm được vào vở.
- GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và HS nhận xét, đánh giá.

TIẾT 2

4. Trả lời câu hỏi

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài đọc và trả lời các câu hỏi (a. *Làm anh thì cần làm những gì cho em?* b. *Theo em, làm anh dễ hay khó?* c. *Em thích làm anh hay làm em? Vì sao?*).
- HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi.
- GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá.
- GV và HS thống nhất câu trả lời (a. *Dỗ em, khi em khóc; nâng em dậy, khi em ngã; cho em quà bánh phẩn hơn; nhường em đồ chơi đẹp;* b. Câu trả lời mở, GV cho HS nói suy nghĩ của mình; c. Câu trả lời mở).

5. Học thuộc lòng

- GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ cuối của bài thơ *Làm anh*.
- Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ.
- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ cuối bằng cách xoá/ che dần một số từ ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoá/ che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá/ che dần. Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng bài thơ.

6. Kể về anh, chị hoặc em của em

- GV đưa ra một số câu hỏi gợi ý: *Em của em là trai hay gái? Em của em mấy tuổi? Em của em đã đi học chưa, học trường nào? Sở thích của em bé là gì? Có khi nào em bé làm em khó chịu không? Vì sao? Em cảm thấy thế nào khi chơi đùa cùng em bé?* GV lưu ý: anh, chị, em có thể là anh, chị, em “ruột” hoặc anh, chị, em “họ” vì có thể nhiều HS là con một, duy nhất trong gia đình.
- GV yêu cầu HS luyện tập theo nhóm.
 - + Từng HS trong nhóm nói về anh/ chị/ em trong gia đình.
 - + Đại diện một vài nhóm nói trước lớp. GV và HS nhận xét.

7. Củng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.
- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.